

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (đợt 01) của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1419/TTr-STC ngày 07 tháng 5 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (đợt 01) của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ, với các nội dung sau:

**1.** Tên dự toán: Mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (đợt 01) của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ.

**2.** Tổng giá trị dự toán: **7.527.877.000 đồng** (Bảy tỷ, năm trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng); trong đó:



a) Chi phí mua sắm bộ trang thiết bị chẩn đoán in vitro phát hiện RNA của vi rút Corona (SARS-CoV-2) (LightPower<sup>ivA</sup>SARS-CoV-2 1<sup>st</sup> RT-rPCR Kit): 5.084.352.000 đồng.

b) Chi phí mua sắm hóa chất chẩn đoán in vitro sử dụng cho hệ thống máy chiết tách acid nucleic (TANBead Optipure Viral Auto Plate): 898.560.000 đồng.

c) Chi phí mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ xét nghiệm COVID-19: 1.544.965.000 đồng.

(Đính kèm Phụ lục chi tiết dự toán mua sắm).

3. Nguồn vốn: ngân sách Nhà nước (dự phòng ngân sách thành phố năm 2021).

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ.

5. Thời gian thực hiện: năm 2021.

6. Địa điểm thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ.

**Điều 2.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (đợt 01) của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

**Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	<b>Gói số 01:</b> Mua sắm bộ trang thiết bị chẩn đoán in vitro phát hiện RNA của vi rút Corona (SARS-CoV-2)	5.084.352.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Theo quy định	Quý II/2021	Trọn gói	15 ngày
2	<b>Gói số 02:</b> Mua sắm hóa chất tách chiết acid nucleic theo máy	898.560.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Theo quy định	Quý II/2021	Trọn gói	15 ngày
3	<b>Gói số 03:</b> Mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ xét nghiệm COVID-19	1.544.965.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Theo quy định	Quý II/2021	Trọn gói	15 ngày
<b>Tổng cộng: 7.527.877.000 đồng</b> (Bảy tỷ, năm trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng)								

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm kịp thời, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT UBND TP (1A);
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.q.hiền. *M*  
10237+1419

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Tấn Hiển**



**PHỤ LỤC DỰ TOÁN**

*Bảng (đăng hợp các khoản) mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ công tác xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (đợt 01)*

*(Kèm theo Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021)*

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
<b>I</b>	<b>Chi phí mua sắm bộ trang thiết bị chẩn đoán in vitro phát hiện RNA của vi rút Corona (SARS-CoV-2)</b>				<b>5.084.352.000</b>
1	Bộ trang thiết bị chẩn đoán in vitro phát hiện RNA của vi rút Corona (SARS-CoV-2) (LightPower <sup>iVA</sup> SARS-CoV-2 1 <sup>st</sup> RT-rPCR Kit)	Xét nghiệm	9.984	509.250	5.084.352.000
<b>II</b>	<b>Chi phí mua sắm hóa chất tách chiết acid nucleic theo máy</b>				<b>898.560.000</b>
1	Hóa chất chẩn đoán in vitro sử dụng cho hệ thống máy chiết tách acid nucleic (TANBead Optipure Viral Auto Plate)	Test	9.984	90.000	898.560.000
<b>III</b>	<b>Chi phí mua sắm hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ xét nghiệm COVID-19</b>				<b>1.544.965.000</b>
1	Lightmix modular SARS-CoV-2 (Roche)	bộ	1	34.155.000	34.155.000
2	Môi trường vận chuyển bệnh phẩm	bộ	9	13.600.000	122.400.000
3	RNase away (Molecular BioProducts)	chai	10	3.250.000	32.500.000
4	Ống ly tâm chứa môi trường vận chuyển (ống ly tâm 15ml)	ống	10.000	11.200	112.000.000
5	Tăm bông dùng lấy mẫu tỵ hầu	que	10.000	18.500	185.000.000
6	Khẩu trang N95	cái	5.000	85.000	425.000.000
7	Tạp dề y tế (PE tổng hợp)	cái	300	4.700	1.410.000
8	Trang phục chuyên dụng	bộ	500	1.265.000	632.500.000
<b>Tổng cộng: I+II+III</b>					<b>7.527.877.000</b>
<i>Bảy tỷ, năm trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng</i>					